| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VĨNH YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ | *V, ngày 09 tháng 02 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Trần Trung V, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Nhà số 9, ngõ 88, đường N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội và chị Thạch Kim D, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Ngõ 5, đường M, TDP M, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung V và chị Thạch Kim D.

- *Về nuôi con chung*: Chị Thạch Kim D được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Quỳnh C, sinh ngày 11/11/2012. Anh Trần Trung V cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D số tiền 3.000.000đ/01 tháng kể từ

tháng 02 năm 2021 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, vay nợ, công sức*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Thạch Kim D tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị Thạch Kim D đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007342 ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Thạch Kim D đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự trong việc dân sự;
- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND TT T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (ĐKKH năm 2012);
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng.

**Thẩm phán**

**Đã ký**

**Mầu Văn Mùi**